

Số: 1420 / GDĐT
V/v thống nhất số liệu đầu năm học
2024 – 2025

Cần Giờ, ngày 12 tháng 9 năm 2024

Kính gửi:

- Hiệu trưởng các trường Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở và Chuyên biệt Cần Thạnh;
- Hiệu trưởng trường Trung học phổ thông Cần Thạnh, An nghĩa và Bình Khánh;
- Hiệu trưởng trường Trung học cơ sở - Trung học phổ thông Thạnh An;
- Giám đốc Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên.

Căn cứ vào báo cáo tháng 9 năm 2024 của các đơn vị trường học, Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp – Giáo dục thường xuyên, Phòng Giáo dục và Đào tạo thống nhất số liệu đầu năm học 2024 – 2025, cụ thể như sau:

BẬC HỌC	ĐƠN VỊ	NHÀ TRẺ		3 TUỔI		4 TUỔI		5 TUỔI				CỘNG	
		LỚP	HỌC SINH	LỚP	HỌC SINH	LỚP	HỌC SINH	LỚP	HỌC SINH			LỚP	HỌC SINH
MẦM NON	An T Đông	1	28	2	62	3	95	3	125			9	310
	Cần Thạnh 2	2	29	2	44	2	49	2	73			8	195
	Long Hòa	1	11	1	33	3	59	4	75			9	178
	Đồng Tranh	1	18	1	26	2	47	2	49			6	140
	Tam T Hiệp	1	20	2	51	2	61	4	98			9	230
	Thạnh An	1	9	1	35	1	47	2	52			5	143
	Bình Khánh	3	75	3	127	4	169	5	222			15	593
	Cần Thạnh	3	55	2	69	2	70	3	77			10	271
	Bình An	1	16	2	53	3	85	4	99			10	253
	Đoi Lầu	1	29	2	56	3	87	4	103			10	275
	Lý Nhơn	1	18	2	37	3	77	3	81			9	213
Mầm non		16	308	20	593	28	846	36	1054			100	2801
KHỐI LỚP		KHỐI 1		KHỐI 2		KHỐI 3		KHỐI 4		KHỐI 5		CỘNG	
TIỂU HỌC	An Nghĩa	2	67	2	48	2	61	2	53	2	61	10	290
	An T Đông	4	131	4	119	3	103	4	119	3	101	18	573
	Bình Khánh	6	196	6	183	6	185	6	185	5	166	29	915
	Bình Mỹ	2	38	2	46	2	45	1	33	2	37	9	199
	Bình Phước	4	89	3	66	3	75	3	79	4	82	17	391
	Bình Thạnh	1	30	1	23	1	26	1	26	1	19	5	124
	Cần Thạnh	3	99	3	87	3	103	3	77	3	95	15	461
	Đoi Lầu	2	42	2	30	2	35	2	29	2	41	10	177

	Đồng Hòa	2	45	2	44	2	36	2	42	2	42	10	209
	Hòa Hiệp	2	40	2	40	2	42	1	33	2	38	9	193
	Long Thạnh	2	43	2	42	2	42	2	62	2	45	10	234
	Lý Nhơn	2	52	2	37	2	40	1	36	2	58	9	223
	Tam T Hiệp	3	84	4	107	3	78	3	88	3	79	16	436
	Thạnh An	3	48	3	45	3	57	3	62	3	46	15	258
	Vàm Sát	1	27	1	35	1	18	1	29	1	24	5	133
	Cần Thạnh 2	3	77	2	57	2	69	2	70	3	99	12	372
Cấp Tiểu học		42	1108	41	1009	39	1015	37	1023	40	1033	199	5188
KHỐI LỚP		KHỐI 6		KHỐI 7		KHỐI 8		KHỐI 9		CỘNG			
TRUNG HỌC CƠ SỞ	An T Đông	4	149	5	207	5	177	4	135			18	668
	Bình Khánh	9	346	10	403	9	341	8	270			36	1360
	Cần Thạnh	6	232	6	238	5	183	4	124			21	777
	Long Hòa	4	119	5	151	4	152	4	141			17	563
	Lý Nhơn	2	54	2	66	2	61	2	52			8	233
	Tam T Hiệp	3	113	4	127	3	114	3	81			13	435
	Thạnh An	2	56	2	61	2	57	1	32			7	206
	Đoi Lầu	2	54	3	98	2	57	2	42			9	251
Cấp THCS		32	1123	37	1351	32	1142	28	877			129	4493
KHỐI LỚP		KHỐI 10		KHỐI 11		KHỐI 12				CỘNG			
THPT	Cần Thạnh	6	234	7	242	5	246					18	722
	Bình Khánh	7	384	6	286	6	249					19	919
	An Nghĩa	9	383	7	275	6	244					22	902
	Thạnh An	2	41	1	31	2	43					5	115
Cấp THPT		24	1042	21	834	19	782					64	2658
GDTX		5	216	4	122	4	121					13	459

- Trường Chuyên biệt Cần Thạnh: 07 lớp với 55 học sinh.

Đề nghị cán bộ, công chức phòng Giáo dục và Đào tạo, Hiệu trưởng các đơn vị trường học và Giám đốc Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên sử dụng số liệu lớp và học sinh được nêu tại công văn này chính thức cho số liệu đầu năm học 2024 - 2025, báo cáo thống kê đầu năm học 2024 - 2025; so sánh tăng, giảm số lớp, số học sinh trong quá trình thực hiện báo cáo kể từ tháng 10 năm 2024 ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Lãnh đạo phòng Giáo dục và Đào tạo;
- Công chức phòng Giáo dục và Đào tạo;
- Lưu: VT.



TRƯỞNG PHÒNG

Võ Thị Diễm Phượng